

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

Số: 42 /2022/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vĩnh Long, ngày 14 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 53/2022/QH15 ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Thực hiện Công văn số 583/TTg-QIIDP ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện các Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV;

Xét Tờ trình số 236/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh Vĩnh Long (Nguồn cân đối ngân sách và nguồn thu xổ số kiến thiết) giai đoạn 2021-2025 bổ sung cân đối ngân sách cho các huyện, thị xã, thành phố.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 4 Điều 3 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Vốn đầu tư công bố trí cho các công trình, dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội không có khả năng hoàn vốn trực tiếp, không xã hội hóa được và phục vụ lợi ích công cộng. Đối với nguồn thu xổ số kiến thiết, cân đối để cải tạo, nâng cấp, mở rộng các công trình y tế, giáo dục - đào tạo, dạy nghề, văn hóa thể thao và phúc lợi công cộng; các công trình, dự án được bố trí vốn phải nằm trong quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt, phải phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 3 như sau:

“4. Dành tối đa không quá 30% nguồn cân đối ngân sách tỉnh và không quá 08% nguồn xổ số kiến thiết để bổ sung cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.”

3. Bổ sung Điều 7 như sau:

“Điều 7. Định mức phân bổ vốn từ nguồn thu xổ số kiến thiết cho mỗi huyện, thị xã, thành phố

Số vốn cân đối cho mỗi huyện, thị xã, thành phố hàng năm cụ thể như sau:

*(Kèm theo Phụ lục định mức phân bổ vốn từ nguồn thu xổ số kiến thiết
giai đoạn 2021-2025)”*

Điều 2. Bổ sung, thay thế một số cụm từ của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021- 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long

1. Bổ sung cụm từ “từ nguồn cân đối ngân sách tỉnh” vào sau cụm từ “Các tiêu chí phân bổ vốn” tại tên gọi của Điều 4.

2. Thay thế cụm từ “cụ thể” bằng cụm từ “phân bổ vốn từ nguồn cân đối ngân sách tỉnh” tại tên gọi của Điều 5.

3. Thay thế cụm từ “cân đối cho các huyện, thị xã, thành phố” bằng cụm từ “phân bổ cho các huyện, thị xã, thành phố từ nguồn cân đối ngân sách tỉnh” tại tên gọi của Điều 6.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Khoá X, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Vĩnh Long;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh, Trang tin VP.Đoàn ĐBQH&HĐND;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Nghiêm